

Một số giải pháp đổi mới chính sách xã hội nhằm nâng cao đời sống của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

ThS. PHẠM VĂN ĐÔNG

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: phamvandonghvbctt@gmail.com

Nhận ngày 24 tháng 5 năm 2024; chấp nhận đăng tháng 8 năm 2024.

Tóm tắt: Chính sách xã hội là một hệ thống các quan điểm, chủ trương, phương hướng và biện pháp được thể chế hóa bằng pháp luật của Nhà nước để giải quyết những vấn đề xã hội đặt ra trong một thời gian và có không gian nhất định, nhằm tăng cường phúc lợi, bảo đảm công bằng xã hội và tạo cơ hội cho người dân hòa nhập với sự phát triển xã hội. Trong bài viết được đăng trên Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông số 12/2023 tác giả đã làm rõ □ Những tác động của chính sách xã hội đến đời sống của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay □ Tiếp nối kỳ này, tác giả tiếp tục tập trung đề xuất một số giải pháp nhằm đổi mới chính sách xã hội, góp phần nâng cao đời sống của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: giải pháp đổi mới, chính sách xã hội, giai cấp công nhân Việt Nam.

Abstract: Social policy is a system of viewpoints, directions, and measures institutionalized by state law to address social issues arising within a specific time and space, aiming to enhance welfare, ensure social justice, and create opportunities for citizens to integrate with social development. In an article published in the December 2023 issue of the Journal of Political Theory and Communication, the author clarified "the impacts of social policies on the lives of the Vietnamese working class today." Continuing with this issue, the author focuses on proposing several solutions to renew social policies, contributing to improving the lives of the Vietnamese working class today.

Keywords: Policy renewal solutions, social policy, Vietnamese working class.

1. Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách xã hội đối với giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Trong suốt tiến trình cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn coi giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng, giai cấp quyết định thắng lợi của sự nghiệp cách mạng. Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) Về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước xác định: □ Giai cấp công nhân nước ta có sứ mệnh lịch sử to lớn: Là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiền phong là Đảng

Cộng sản Việt Nam; giai cấp đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến; giai cấp tiên phong trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, lực lượng đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh; lực lượng nòng cốt trong liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức dưới sự lãnh đạo của Đảng^[1].

Để thực hiện được vai trò lãnh đạo của giai cấp công nhân trong thời kỳ đổi mới, Đảng ta xác định rõ mục tiêu xây dựng giai cấp công nhân trong giai đoạn này là: □ Xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh, có giác ngộ giai cấp và bản

lĩnh chính trị vững vàng; có ý thức công dân, yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội, tiêu biểu cho tinh hoa văn hóa dân tộc; nhạy bén và vững vàng trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và những biến đổi của tình hình trong nước, có tinh thần đoàn kết dân tộc, đoàn kết, hợp tác quốc tế; thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng Cộng sản Việt Nam⁽²⁾. Văn kiện Đại hội XIII (2021) của Đảng ta nêu rõ: □Chăm lo đời sống vật chất tinh thần, nhà ở và phúc lợi xã hội cho công nhân; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân. Đổi mới tổ chức và hoạt động của công đoàn phù hợp với cơ cấu lao động, nhu cầu, nguyện vọng của công nhân và yêu cầu hội nhập quốc tế; tập trung làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công nhân, tập thể công nhân. Định hướng, quản lý tốt sự ra đời, hoạt động của các tổ chức của công nhân tại doanh nghiệp ngoài tổ chức công đoàn hiện nay⁽³⁾. Để khẳng định giai cấp công nhân là một lực lượng xã hội to lớn với vai trò rất quan trọng, có Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng nhấn mạnh: □Đội ngũ công nhân, viên chức, người lao động không ngừng lớn mạnh, là một điều kiện tiên quyết bảo đảm thành công của công cuộc đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước⁽⁴⁾.

Chính vì tầm quan trọng đó của giai cấp công nhân, nên việc ban hành chủ trương về chính sách xã hội cho giai cấp công nhân được xem là nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa chiến lược trong tình hình hiện nay. Thời gian qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách xã hội cho công nhân, qua đó góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của công nhân, đóng góp vào quá trình xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam lớn mạnh toàn diện, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay.

Để tiếp tục thực hiện tốt chính sách xã hội đối với giai cấp công nhân trong tình hình mới, thì giải pháp quan trọng hàng đầu là cần phải hoàn

thiện hệ thống chính sách xã hội đối với giai cấp công nhân ở Việt Nam hiện nay. Mục tiêu hướng tới đó là hoàn thiện hệ thống các chính sách trên cơ sở bám sát yêu cầu của thực tiễn, từng bước bổ sung, sửa đổi, ban hành những chính sách phù hợp với đời sống của giai cấp công nhân.

Để làm được điều này, trước hết cần tạo ra những chuyển biến quan trọng trong nhận thức về chính sách xã hội đặc thù đối với công nhân, đồng thời phải đảm bảo tính công bằng, phù hợp trong từng chính sách cụ thể. Bên cạnh đó, các chủ thể ban hành chính sách cần nắm vững vai trò của giai cấp công nhân trong tình hình mới và nhận thức được tầm quan trọng của các chính sách đối với sự phát triển của giai cấp công nhân hiện nay. Ngoài ra, các chủ thể ban hành cần phải quán triệt sâu sắc chủ trương của Đảng về cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội, chính sách hỗ trợ đối với người có thu nhập thấp, nắm vững tình hình thực tế, để đảm bảo thực hiện tốt các chính sách trong đời sống lao động và sinh hoạt của giai cấp công nhân.

Song song với đó, cần tập trung điều chỉnh, bổ sung các chính sách đối với công nhân làm việc nặng nhọc, độc hại, có giải pháp thu hút lao động mới và phát triển, để từ đó tiến hành đề xuất những giải pháp nhằm tháo gỡ vướng mắc, bất cập về đối tượng và điều kiện thụ hưởng trong quá trình thực hiện chính sách xã hội đối với giai cấp công nhân hiện nay. Từ những nội dung về hoàn thiện chính sách xã hội đối với giai cấp công nhân thì nội dung về tổ chức thực hiện có hiệu quả những chính sách xã hội đó đối với giai cấp công nhân cũng hết sức quan trọng và cần được quan tâm hàng đầu.

2. Nâng cao hiệu quả việc tổ chức thực hiện chính sách xã hội đối với giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Một là, đối với các cơ quan quản lý nhà nước

Để thực hiện tốt các chính sách về tiền lương, thu nhập đối với người lao động nói chung, giai cấp công nhân nói riêng, các cơ quan quản lý nhà nước, đặc biệt là chính quyền các địa phương,

tỉnh, thành phố, cần có các biện pháp mạnh hơn nữa để đảm bảo 100% doanh nghiệp thực hiện đúng các nguyên tắc trả lương, tức là không được trả thấp hơn mức lương tối thiểu đủ sống do Nhà nước quy định. Tuy nhiên, cũng cần đảm bảo mối quan hệ hài hòa giữa lợi ích của doanh nghiệp và giai cấp công nhân, tôn trọng cơ chế đối thoại, thương lượng, thỏa thuận và tự định đoạt về tiền lương, nhất là tiền lương tối thiểu ở các doanh nghiệp và các ngành.

Các tỉnh, thành phố cần tiếp tục thực hiện mở rộng hệ thống an sinh xã hội và phúc lợi xã hội cho giai cấp công nhân. Để làm được điều này các địa phương cần quán triệt sâu sắc đến các doanh nghiệp về chính sách đa dạng hóa loại hình và đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, thực hiện bảo hiểm xã hội tự nguyện và bảo hiểm thất nghiệp theo đúng lộ trình quy định của Luật Bảo hiểm xã hội. Đồng thời, các địa phương cũng cần phân bổ nguồn lực để thực hiện trợ cấp khó khăn cho công nhân có thu nhập thấp, khuyến khích các doanh nghiệp hỗ trợ thiết thực cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân. Chú trọng khâu đầu tư hiệu quả các chương trình về an sinh xã hội như: dạy nghề tại chỗ, phát triển và đào tạo nguồn nhân lực, đào tạo và xuất khẩu nguồn lao động, chú trọng về an toàn lao động. Ưu tiên cho Liên đoàn lao động các tỉnh, thành phố và công đoàn các cấp, nhất là cấp cơ sở trong việc thực hiện hoạt động hỗ trợ đối với công nhân có thu nhập thấp và người thất nghiệp.

Ngoài ra, các địa phương cũng cần thực hiện đầy đủ chính sách nhà ở, các dịch vụ xã hội cơ bản cho công nhân ở các khu công nghiệp, khu chế xuất. Chính quyền các địa phương ở những khu công nghiệp và khu chế xuất cần nắm được và tiến hành rà soát và kiểm tra nắm bắt tình hình về nhu cầu nhà ở của công nhân từ đó có biện pháp tổ chức các cụm dân cư tạo những điều kiện thuận lợi nhất để công nhân ổn định về nhà ở đi vào ổn định cuộc sống. Vấn đề nhà ở cho công nhân hiện nay là vấn đề cấp thiết luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm hàng đầu qua các

chủ trương, đường lối về hỗ trợ nhà ở cho công nhân ổn định cuộc sống, gần đây nhất vào ngày 3/4/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 338/QĐ-TTg phê duyệt Đề án: Đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030. Theo đó, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được giao triển khai thực hiện Chương trình tín dụng khoảng 120 nghìn tỷ đồng và các gói tín dụng cụ thể để cho chủ đầu tư và người mua nhà của các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân, tạo điều kiện thuận lợi để công nhân có thể tiếp cận và sở hữu nhà. Bên cạnh đó, các tỉnh, thành phố cũng cần tham mưu cho Đảng và Nhà nước trong việc thực thi chính sách phát triển nhà ở xã hội cho người có thu nhập thấp trên địa bàn. Có những chủ trương, biện pháp từ địa phương về thực hiện xã hội hóa dịch vụ cho thuê nhà ở đối với công nhân nhập cư, địa phương có những chính sách khuyến khích người dân xây, cho thuê nhà ở cho công nhân theo tiêu chuẩn do nhà nước quy định.

Chính quyền địa phương các tỉnh, thành phố cần có lộ trình quy hoạch phát triển các cơ sở vật chất phục vụ về văn hóa, thể thao phục vụ cho công nhân phù hợp với sự phát triển của khu công nghiệp, khu chế xuất ở từng địa phương. Qua đó, nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân đang lao động, sản xuất ở khu công nghiệp, khu chế xuất đó. Bên cạnh đó cũng cần có những chính sách về phát triển đô thị, phân bố dân cư, xây dựng nhà ở đồng bộ với những cơ sở hạ tầng khác, đầu tư trang thiết bị tạo điều kiện để công nhân có thể tham gia sinh hoạt văn hóa, thể thao một cách tốt nhất. Phát triển truyền thông và các chương trình đào tạo, tập huấn cho cán bộ văn hóa, thể thao ở các khu công nghiệp, khu chế xuất. Bên cạnh đó cũng cần có lộ trình đảm bảo kinh phí thường xuyên phục vụ cho hoạt động này. Kêu gọi góp vốn đầu tư của các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp để mở rộng phạm vi và nâng cao chất lượng hoạt động, hướng tới phục

vụ tốt hơn nhu cầu về văn hóa của công nhân lao động. Chính quyền các địa phương cũng cần phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp trong việc xây dựng và duy trì hoạt động của các trung tâm văn hóa, thể thao và giáo dục cộng đồng ở cấp phường, xã, tạo điều kiện để công nhân tự tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao hàng ngày ở cơ sở.

Như vậy, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về chính sách xã hội đối với công nhân là hết sức quan trọng. Trên cơ sở tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, phát huy trách nhiệm của bộ máy lãnh đạo, quản lý của cấp ủy, chính quyền các địa phương trong việc quản lý, điều hành thực hiện chính sách xã hội, nâng cao hơn nữa năng lực dự báo tình hình chất lượng tham mưu, đề xuất thực hiện chính sách xã hội phù hợp với yêu cầu thực tiễn. Không ngừng đổi mới mạnh mẽ trong tổ chức thực hiện chính sách xã hội đối với công nhân như đơn giản hóa thủ tục hành chính, minh bạch chuyên nghiệp và theo hướng không ngừng cải cách thủ tục hành chính hướng tới phục vụ tốt nhất cho công nhân. Chú trọng làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, phối hợp giữa chính quyền địa phương và các doanh nghiệp trong việc thực hiện chính sách xã hội, để đảm bảo công nhân được hưởng những quyền và lợi ích chính đáng của mình.

Hai là, đối với các doanh nghiệp

Để đảm bảo thực hiện chính sách xã hội đối với giai cấp công nhân một cách hiệu quả, các doanh nghiệp ở các tỉnh, thành phố trong cả nước cần phải thường xuyên chủ động trong việc chăm lo đời sống của công nhân cụ thể là:

Cần giải quyết các vấn đề về nhà ở, trường học, bệnh viện cho đối tượng là công nhân. Hiện nay, ở một số địa phương, trong khu công nghiệp, khu chế xuất đã hình thành các khu nhà ở cho công nhân với những quy mô khác nhau, trong thời gian tới cần đẩy mạnh hơn nữa hoạt động này. Đặc biệt là doanh nghiệp phải phối

hợp với công đoàn của các khu công nghiệp đưa ra những phương án cụ thể về giải quyết các vấn đề an sinh xã hội cho công nhân, có thể áp dụng những kinh nghiệm của các địa phương khác về các mô hình hay, cách làm tốt phát huy hiệu quả, đặc biệt hơn nữa có thể áp dụng những kinh nghiệm của các nước tiên tiến phát triển về giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội cho người dân, công nhân như Nhật Bản, Hàn Quốc□

Các doanh nghiệp cần tiến hành cải thiện điều kiện việc làm cho công nhân. Dựa trên những yêu cầu của sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp cần có hướng tiếp tục đổi mới công nghệ và cơ sở vật chất, cập nhật và chuyển đổi công nghệ nhằm đảm bảo những điều kiện về sức khỏe và môi trường làm việc cho công nhân từ đó giúp công nhân ổn định và tin tưởng làm việc lâu dài cho doanh nghiệp. Cải tiến về kỹ thuật, để đảm bảo người lao động hạn chế sự tác động bởi các yếu tố nguy hiểm nảy sinh trong lao động, cụ thể như tạo các thiết bị che chắn phù hợp trong quá trình vận hành và sử dụng máy móc, cách li công nhân ra khỏi vùng nguy hiểm, gắn các thiết bị bảo hiểm hay thiết bị phòng ngừa vào máy móc để có thể ngăn chặn tác động xấu do sự cố xảy ra sử dụng các loại tín hiệu cảnh báo nhằm mục tiêu nhắc nhở cho công nhân kịp thời tránh xa để không bị tác động xấu của sự cố máy móc, phương tiện. Doanh nghiệp cần có những quy định cụ thể về công tác bảo hộ lao động, nội quy bảo hộ trong lao động và những quy định về quyền và trách nhiệm của công nhân khi tham gia lao động dựa trên những quy định của nhà nước về doanh nghiệp khi sử dụng lao động.

Doanh nghiệp cần nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ làm công tác nhân sự thông qua công tác tuyển dụng, hoặc đào tạo, bồi dưỡng, để đội ngũ này thực hiện thực sự nắm bắt rõ về những chính sách xã hội đối với công nhân.

Các doanh nghiệp cần nghiêm chỉnh chấp hành các chính sách xã hội đối với công nhân, đảm bảo chi trả lương cho công nhân theo đúng quy định và đúng thời gian. Thực hiện chế độ

bảo hiểm xã hội cho công nhân theo Luật Bảo hiểm xã hội. Tạo điều kiện cho tổ chức công đoàn trong mỗi doanh nghiệp được phát huy vai trò của mình, thường xuyên nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của công nhân để có sự hỗ trợ kịp thời và đúng đắn. Phối hợp với chính quyền địa phương ở cơ sở để tổ chức các hoạt động hướng đến quyền lợi của công nhân như: hoạt động hỗ trợ công nhân nghèo gặp hoàn cảnh khó khăn, gia đình công nhân gặp thiên tai, chăm lo lễ tết cho công nhân, đặc biệt là những công nhân ở xa như hỗ trợ vé xe, tặng quà tết cho công nhân,... Những việc làm này góp phần tạo nên sự gắn bó giữa doanh nghiệp và công nhân, tạo động lực để công nhân cống hiến nhiều hơn cho doanh nghiệp. Từ những giải pháp nâng cao hiệu quả về tổ chức thực hiện thì việc đảm bảo thực thi chính sách xã hội một cách đúng đắn và hiệu quả cũng là một trong những vấn đề cần quan tâm hàng đầu.

3. Đảm bảo việc thực thi chính sách xã hội đúng đắn và hiệu quả đối với giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Một là, việc thực thi chính sách xã hội cho công nhân cần phải bám sát vào thực tế. Điều này được hiểu là không phải chúng ta chỉ dập khuôn, máy móc, áp dụng một chính sách nào đó chung cho tất cả công nhân trên toàn quốc, mà ngược lại có thể phân theo vùng, khu vực và tìm hiểu xem nhu cầu, nguyện vọng của công nhân là gì, để thực thi những chính sách này một cách hiệu quả nhất. Để làm được tốt công tác này, cần phải đẩy mạnh hoạt động đối thoại, thương lượng tập thể giữa người sử dụng lao động, giữa lao động và tổ chức công đoàn, trọng tâm là đối thoại về tiền lương, thu nhập, thời gian làm việc, nghỉ ngơi, an sinh xã hội và đời sống tinh thần của người công nhân.

Hai là, trong hoạt động thực thi chính sách, cần phải phát huy mạnh mẽ vai trò của tổ chức công đoàn. Công đoàn là một tổ chức chính trị - xã hội được thành lập để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động. Ở một

số doanh nghiệp, tổ chức công đoàn đã không thể hiện được vai trò của mình, mà chỉ tồn tại một cách hình thức. Do đó, nâng cao vai trò của tổ chức Công đoàn sẽ có ý nghĩa rất lớn trong việc thực thi các chính sách xã hội đúng đắn, hiệu quả. Công đoàn còn tham gia xây dựng kế hoạch và có những biện pháp đảm bảo cho công nhân được làm việc và lao động trong môi trường an toàn, từ đó được hưởng những chế độ, trang bị bảo vệ khi tham gia lao động và những chế độ khác trong bảo vệ và bồi dưỡng sức khỏe người lao động. Công đoàn đấu tranh bảo vệ quyền lợi cho người lao động nhưng phải trên cơ sở phù hợp với hiệu quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, công đoàn còn là một trong những mắt xích quan trọng cùng với cơ quan chức năng trong giải quyết tranh chấp lao động, bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của công nhân và sự phát triển ổn định của doanh nghiệp. Đồng thời, công đoàn cũng cần chủ động hơn trong công tác đề xuất, phối hợp với các cấp chính quyền, quy hoạch và xây dựng nhà ở, trường học, nhà trẻ, cơ sở y tế, thiết chế văn hóa để phục vụ công nhân tại các khu công nghiệp. Ngoài ra, công đoàn cần phối hợp với lãnh đạo doanh nghiệp tham gia giải quyết việc làm, tìm kiếm việc làm mới cho những công nhân bị dôi dư do một số điều kiện, hoàn cảnh khách quan, tạo điều kiện để họ có cơ hội học nghề, tìm việc làm mới phù hợp, có thu nhập thỏa đáng, xứng đáng với sức lao động bỏ ra. Công đoàn các doanh nghiệp cũng cần chủ động phối hợp, thỏa thuận với các đơn vị, các nhà phân phối, giao thông, viễn thông có những chính sách về ưu đãi khi công nhân sử dụng những dịch vụ đó, đặc biệt là trong lĩnh vực y tế, giáo dục, mua sắm các mặt hàng phục vụ đời sống hàng ngày của công nhân.

Ba là, tăng cường sự kết hợp giữa cơ quan quản lý nhà nước và doanh nghiệp trong việc thực thi chính sách xã hội đối với công nhân, cũng là một điều kiện để đảm bảo hoạt động thực thi chính sách xã hội đúng đắn, hiệu quả. Thực

tế những năm gần đây hệ thống những chính sách xã hội ở nước ta đã cơ bản giải quyết được những vấn đề về lợi ích của công nhân. Tuy nhiên, chính sách xã hội đối với công nhân mới chỉ tập trung áp dụng chủ yếu vào đối tượng là công nhân thuộc khu vực kinh tế nhà nước, còn ở khu vực kinh tế tư nhân, công nhân ở đây chưa được hưởng nhiều chính sách trên các lĩnh vực xã hội, trong khi nhu cầu của các đối tượng này là như nhau. Điều này cho thấy, Nhà nước mới chỉ ban hành chính sách và còn dừng lại ở việc theo dõi dựa trên giấy tờ chứ chưa bám sát vào thực tiễn của từng doanh nghiệp, và các doanh nghiệp cũng chưa nhận thức được tầm quan trọng của chính sách xã hội đối với công nhân, chưa có sự phối hợp tốt giữa nhà nước với doanh nghiệp. Nếu doanh nghiệp và nhà nước phối hợp tốt với nhau trong việc thực hiện các hình thức phúc lợi xã hội cho công nhân như: xây dựng khu vui chơi giải trí, khu văn hóa, thể thao, trường học, nhà trẻ, mẫu giáo thì sẽ có lợi cả về vật chất và tinh thần cho xã hội, từ đó hạn chế được những hiện tượng tiêu cực trong xã hội.

Ngoài ra, Nhà nước ban hành rất nhiều chính sách xã hội đối với công nhân, nhưng thực tế doanh nghiệp áp dụng nó như thế nào và có mang lại hiệu quả thật sự hay không cũng là một vấn đề cần phải bàn tới. Ví dụ như việc thực hiện các chính sách về bảo hiểm xã hội đối với công nhân còn tồn tại trong tình trạng một số doanh nghiệp cố tình lách luật để không phải đóng bảo hiểm cho công nhân. Điều này xuất phát từ việc doanh nghiệp chưa nhận thức đúng đắn việc thực hiện các chính sách xã hội trong đó có chính sách về bảo hiểm, cho rằng đó là trách nhiệm của Nhà nước. Chính vì vậy, yêu cầu đặt ra với các cơ quan quản lý nhà nước là cần phải ban hành các chính sách trên cơ sở kêu gọi sự tham gia, hỗ trợ của các doanh nghiệp. Trong tình hình hiện nay, cần phải tăng cường việc khai thác tiềm năng thế mạnh của các doanh nghiệp, các địa phương, bởi vì các doanh nghiệp và các địa phương đều có những tiềm năng và thế mạnh riêng của mình

trong việc bảo đảm chính sách xã hội, nhằm mang lại phúc lợi xã hội cho giai cấp công nhân thuộc tất cả các khu vực kinh tế. Nếu thực hiện tốt điều này sẽ góp phần đẩy mạnh công tác tổ chức, chỉ đạo của chính quyền các cấp, sự hoạt động năng động của các tổ chức xã hội tại các doanh nghiệp, nhằm khai thác tiềm năng, thế mạnh của từng doanh nghiệp, từng địa phương trong việc thực thi chính sách xã hội đối với giai cấp công nhân.

Từng bước đổi mới trong các khâu thực thi chính sách xã hội, trước hết cần phải thay đổi quan điểm coi việc thực thi chính sách xã hội giống như việc thực hiện các hoạt động nhân đạo, sang quan điểm thực thi chính sách xã hội là để đảm bảo thực hiện quyền lợi chính đáng cho các đối tượng thụ hưởng. Quá trình thực thi chính sách xã hội, phải gắn liền với quá trình cải cách về thể chế hành chính trên các phương diện như: cải cách thể chế chính sách, cải cách thể chế nghiệp vụ, cải cách thể chế tổ chức thực thi chính sách và cải cách thể chế tài chính, quy hoạch phát triển trung tâm hỗ trợ công nhân về việc làm, nhà ở □ Từng bước hiện đại hóa, ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết các chính sách xã hội đáp ứng nhu cầu thông tin nhanh, xử lý kịp thời, chính xác, góp phần cải cách hành chính trong thực thi chính sách xã hội đối với giai cấp công nhân. Cùng với những giải pháp đồng bộ nêu trên thì công tác thường xuyên kiểm tra, xử lý vi phạm trong thực thi chính sách xã hội đối với công nhân cũng cần được quan tâm vì đó là vấn đề trọng tâm để nâng cao hiệu quả trong thực hiện chính sách xã hội đối với công nhân hiện nay.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong thực thi chính sách xã hội đối với giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

Trong bất kỳ một hoạt động nào thì công tác kiểm tra, giám sát luôn có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với việc thực hiện chính sách xã hội với công nhân. Việc phát hiện, xử lý vi phạm là biện pháp cốt lõi để nâng cao hiệu quả của hoạt

động này. Theo phân cấp quản lý trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của nhà nước, các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động có trách nhiệm nghiên cứu và đề ra nội quy, biện pháp cụ thể, nhằm đảm bảo các quyền và nghĩa vụ cho công nhân của mình. Tuy nhiên, thực tế hiện nay vẫn còn tồn tại tình trạng nhiều doanh nghiệp vẫn cố tình làm sai những quy định của nhà nước về chính sách xã hội. Chính vì vậy, cần tăng cường hơn nữa vai trò của các cơ quan nhà nước trong công tác thanh, kiểm tra việc thực hiện chính sách xã hội ở tất cả các doanh nghiệp. Công tác thanh, kiểm tra cần tập trung vào một số những nội dung như sau:

Một là, kiểm tra việc đảm bảo điều kiện và thời gian làm việc cho công nhân như: điều kiện an toàn lao động, bảo hộ lao động, chính sách làm thêm giờ, số giờ làm thêm trong một ngày của công nhân.

Hai là, kiểm tra việc thực hiện các chế độ về tiền lương, bảo hiểm xã hội và các chế độ phúc lợi khác của doanh nghiệp đối với công nhân theo quy định của Bộ Luật lao động và Luật Bảo hiểm xã hội.

Ba là, phát huy vai trò của Liên đoàn lao động các tỉnh, thành phố và tổ chức công đoàn cơ sở, nhất là công đoàn tại các doanh nghiệp trong việc kiểm tra, giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm tại các doanh nghiệp, kiến nghị kịp thời khi xảy ra ngộ độc thực phẩm, ảnh hưởng đến sức khỏe của công nhân.

Bốn là, kiểm tra tính xác thực của các báo cáo về việc thực thi các hoạt động chăm lo đời sống vật chất, văn hóa tinh thần cho công nhân trong các doanh nghiệp.

Để làm tốt các hoạt động trên, việc nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra cũng cần được coi trọng, tránh tình trạng thanh tra, kiểm tra mang tính hình thức. Hoạt động thanh, kiểm tra cần thường xuyên sơ kết, tổng kết tình hình, tăng cường việc tiếp nhận thông tin và giải quyết kịp thời những phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện chính sách xã

hội. Đồng thời, cần phải xử lý nghiêm những sai sót, tiêu cực trong việc thực thi chính sách, có những biện pháp để răn đe cán bộ phụ trách cũng như doanh nghiệp vi phạm các quy định của pháp luật về chính sách xã hội. Bên cạnh đó, công tác thanh tra, kiểm tra phải tranh thủ tốt sự phối hợp của các cơ quan, ban ngành có liên quan. Trên thực tế cho thấy, hiện nay đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra của Sở Lao động Thương binh và xã hội các địa phương còn khá mỏng, vì vậy, cần phải quan tâm khai thác, phát huy hỗ trợ của các ngành, cơ quan chức năng có liên quan khi thực hiện nhiệm vụ thanh tra. Ví dụ như, phối hợp với bảo hiểm xã hội của các địa phương, Liên đoàn lao động các tỉnh, thành phố và các Liên đoàn lao động các quận, huyện phối hợp với ban quản lý các khu công nghiệp, theo dõi, xử lý dấu hiệu vi phạm pháp luật về lao động, bảo hiểm xã hội và các chế độ phúc lợi xã hội khác đối với giai cấp công nhân.

Như vậy, trong bối cảnh đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế ngày càng trở nên sâu rộng, các mục tiêu kinh tế - xã hội, chính trị, văn hóa - xã hội của đất nước cũng ngày càng to lớn và nặng nề hơn, vì vậy, việc đảm bảo thực hiện các chính sách xã hội đối với giai cấp công nhân càng đặt ra những vấn đề mới phức tạp hơn. Xuất phát từ thực trạng đó, cần phải có những giải pháp khả thi, thiết thực đổi mới và hoàn thiện chính sách xã hội đối với công nhân, nhằm đảm bảo chính sách này được thực hiện một cách đầy đủ, đúng đắn và có hiệu quả cao trong thực tế, góp phần ổn định và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho giai cấp công nhân Việt Nam trong tình hình mới./.

(1), (2) Đảng Cộng sản Việt Nam (2008), *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa X*, Nxb. Chính trị quốc gia, H., tr. 43-44, 49-50.

(3) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, T.1, tr. 166.

(4) Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Phát biểu chỉ đạo tại Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, nhiệm kỳ 2018-2023.